

Hướng dẫn sử dụng

Tên sản phẩm

Thuốc thử điều chỉnh điện áp cao

Thông tin đặt hàng

| | |
|------------|-------------|
| REF KHÔNG. | kích cỡ gói |
| 679015 | 50 T |
| 320507204 | 2 x 50 T |

Mục đích sử dụng

Thuốc thử điều chỉnh điện áp cao chỉ được sử dụng để hiệu chuẩn thiết bị bằng Dịch vụ kỹ thuật Lifotronic.

Các thành phần chính

Đệm photphat 270 mmol / L, tripropylamine 162 mmol / L, tris (2,2'-bipyridyl) ruthenium (II) - phức 10 nmol / L, chất tẩy ts 0,1%; chất bảo quản, pH 7,0;

Vật liệu bắt buộc (nhưng không được cung cấp)

Vật liệu bổ sung cho Máy phân tích xét nghiệm miễn dịch ECL tự động eCL8000, eCL8000i, eCL8000p, eCL8000x: • Auffer, 1 x 480 mL, 6 x 480 mL

• Đệm, 1 x 480 mL, 6 x 480 mL

Vật liệu bổ sung cho Máy phân tích xét nghiệm miễn dịch ECL tự động eCL9000, eCL9000i, eCL9600, eCL9900, eCL9900i: • Auffer, 2 x 2 L

• Bộ đệm, 2 x 2L

• PreClean, 2 x 2 L

Lưu trữ và Thời hạn sử dụng

Lưu trữ ở 2-8 °C, thời hạn hiệu lực là 12 tháng. Giải pháp đã mở trên

máy phân tích có thể được sử dụng 4 tuần.

Dụng cụ áp dụng

Máy phân tích xét nghiệm miễn dịch ECL tự

động: eCL8000, eCL8000i, eCL8000p, eCL8000x, eCL9000, eCL9000i, eCL9600, eCL9900, eCL9900i.

Phương pháp kiểm tra

Xử lý thuốc thử: sẵn sàng để sử dụng. Tránh tạo bọt. Thử nghiệm: Đặt chai vào vị trí thích hợp trên máy phân tích ít nhất 30 phút trước khi sử dụng.

Hiệu chuẩn điều chỉnh điện áp cao phải được thực hiện: 1)

Sau khi thay thế PMT;

2) Đo thay thế tế bào;

3) Thay thế đầu dò sipper;

4) Thay thế ống sipper;

5) Thay thế ổ đĩa a nam châm;

6) Không sử dụng trong một thời gian dài;

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng dịch vụ.

Giá trị đích của thuốc thử: xem bảng.

Phạm vi mục tiêu

| | | |
|----------------------------------|--------------|--------|
| Thuốc thử điều chỉnh điện áp cao | 95000-105000 | số đếm |
|----------------------------------|--------------|--------|













Đề phòng và Cảnh báo

Bộ dụng cụ này chỉ được sử dụng để chẩn đoán bên ngoài;

Khi sử dụng bộ dụng cụ này, cần phải quan sát các vấn đề liên quan trong phòng thí nghiệm;

Tất cả chất thải phải được xử lý theo quy định của địa phương.

Biểu tượng

| Biểu tượng | Tên biểu tượng | Biểu tượng | Tên biểu tượng |
|---|--|---|---|
|  | nhà chế tạo |  | Ngày sản xuất |
|  | Được ủy quyền đại diện trong người châu Âu Cộng đồng |  | Thiết bị y tế chẩn đoán in vitro |
|  | Ngày sử dụng |  | Cho biết thiết bị này tuân thủ Chỉ thị Châu Âu. |
|  | Số lô |  | Đủ cho <n> sử kiểm tra |
|  | Số seri |  | Tham khảo hướng dẫn để sử dụng |
|  | Rủi ro sinh học |  | Số mục lục |
| P / N Mã vật liệu | | | |

Tài liệu tham khảo

Electrochemiluminescence, Phát hiện để phát triển các xét nghiệm miễn dịch và

Xét nghiệm thăm dò DNA để chẩn đoán lâm sàng. Blackburn GF và cộng sự. Clin. Chém. Năm 1991; 37 (9); 1534-1539.

Nhà chế tạo

Thâm Quyền Lifotronic Technology Co., Ltd.

Đơn vị A, Tầng 4, Tòa nhà 15, Yijing Estate, No.1008 Songbai Road, Nanshan District, Thâm Quyền, Tỉnh Quảng Đông, 518055, PRChina E-mail: inter-service@lifotronic.com Đại diện Châu Âu

Tên: Umedwings Hà Lan BV

Địa chỉ: Treubstraat 1, 2288EG, Rijswijk, Hà Lan Tel: +31 (0) 642758955

E-mail: ar@umedwings.eu

Phiên bản và Bản sửa đổi

Phiên bản: A2

Ngày phát hành: 2022-05-19